TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 12, ngày 24 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 60, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 798/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Nguyễn Đình Đ**, sinh năm 1985;

Hộ khẩu thường trú: 59/9 Võ Thị T, tổ 48, Khu phố 3, phường A P Đ, Quận 12, T phố H C M.

Và bà **Vũ Thị Thúy H**, sinh năm 1984;

Hộ khẩu thường trú: 59/9 Võ Thị T, tổ 48, Khu phố 3, phường A P Đ, Quận 12, TP H C M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: "Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H chung sống với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2009 (Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/10/2009, Số: 137, Quyển số: 01/2009). Nay ông Đại – bà Hằng yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H có 02 (hai) con chung là Nguyễn Đình Hùng, sinh ngày 01/3/2010 và Nguyễn Đình Hoàng Mạnh, sinh ngày 15/12/2012; Sau khi ly hôn ông Đại và bà Hằng thỏa thuận bà Hằng sẽ là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 (hai) con chung cho đến khi trưởng thành. Ông Đại có trách nhiệm cấp dưỡng hàng tháng là 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng/mỗi con chung, việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 02 (hai) năm 2022 cho đến khi mỗi người con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản.

Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H cùng xác nhận tiền tạm ứng lệ phí do ông Đại và bà Hằng cùng nộp. Ông Đại và bà Hằng tự nguyện cùng chịu lệ phí theo biên lai đóng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp cho Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức (nay là Thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 01/10/2009, Số: 137, Quyển số: 01/2009 không còn giá trị.

- Về con chung: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H có 02 (hai) con chung là Nguyễn Đình Hùng, sinh ngày 01/3/2010 và Nguyễn Đình Hoàng Mạnh, sinh ngày 15/12/2012.

Giao 02 (hai) người con chung là Nguyễn Đ H và Nguyễn Đ H M cho bà Vũ Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên. Ông Nguyễn Đình Đ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi 02 (hai) người con chung là 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng/tháng/mỗi con chung, việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 02 (hai) năm 2022 cho đến khi mỗi người con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày bà Vũ Thị Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Đình Đ chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông Nguyễn Đình Đ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con; không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H tự nguyện chịu và được khấu trừ toàn bộ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0022413 ngày 27/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị Thúy H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dânsự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Quận 12;
- Chi Cục THADS Quận 12;
- UBND phường Hiệp Bình Phước, quận Thủ Đức (nay là Thành phố Thủ Đức);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Sang